

2964

1996

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC



ĐỀ TÀI
CẢI TIẾN PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC
Ở LỚP MẪU GIÁO GHÉP 3 VÀ 4 TUỔI

(Báo cáo kết quả thử nghiệm)

Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Mầm non



HÀ NỘI 1995

ĐẶT VẤN ĐỀ

Lâu nay lớp ghép là một loại hình chăm sóc giáo dục mầm non phổ biến ở nông thôn đồng bằng, vùng ven đô và các vùng sâu vùng xa. Năm học vừa qua (1994 - 1995) tỷ lệ lớp mẫu giáo ghép chiếm 1/4 tổng số lớp mẫu giáo trong toàn quốc với số lượng trẻ chiếm 2/5 tổng số trẻ trong độ tuổi được đến trường. Tuy nhiên, do quan niệm mô hình chăm sóc giáo dục mầm non chỉ có thể là những nhóm, lớp phân theo độ tuổi nên các lớp ghép được coi như là một biện pháp bất đắc dĩ, hoặc là biện pháp tình thế, ít được quan tâm nghiên cứu, đầu tư chỉ đạo.

Những năm gần đây, để tạo cơ hội cho mọi trẻ đều có điều kiện chăm sóc giáo dục như trẻ ở nông thôn chịu nhiều thiệt thòi ... Việc quan tâm đến các loại hình chăm sóc giáo dục trẻ thích hợp như đa dạng hóa các loại hình trường lớp ... Đồng thời xu hướng tiến bộ của khoa học giáo dục mầm non đã khẳng định việc ghép các độ tuổi trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ có những mặt ưu việt mà tổ chức lớp phân theo độ tuổi khó có thể có.

Vì vậy đặt vấn đề nghiên cứu về lớp ghép nhằm :

1. Làm rõ các khái niệm, vị trí, mặt mạnh mặt yếu của lớp ghép.
2. Bước đầu cải tiến phương pháp theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của trẻ ở một số tiết học thử nghiệm của văn học, tạo hình, thể dục, âm nhạc ...

Với tinh thần đó, công trình này gồm 5 chương

- | | |
|-------------|--|
| Chương I. | Hiện trạng lớp ghép ở nước ta và một số kinh nghiệm về lớp ghép ở nước ngoài. |
| Chương II. | Một số luận điểm về lớp ghép. |
| Chương III. | Phạm vi nội dung, phương pháp, tổ chức nghiên cứu cải tiến phương pháp tiến hành các tiết học của lớp ghép trong năm 1995. |
| Chương IV. | Một số kết quả bước đầu |
| Chương V. | Một số kết luận và kiến nghị |

TRUNG TÂM THÔNG TIN TƯ LIỆU
1954
257 121 96

Chương I. HIỆN TRẠNG LỚP GHÉP Ở NƯỚC TA VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM VỀ LỚP GHÉP Ở NƯỚC NGOÀI

A/ HIỆN TRẠNG LỚP GHÉP Ở NƯỚC TA.

Hiện nay đa số lớp mẫu giáo ghép trung bình có một giáo viên trên một lớp. Giáo viên dạy ở diện lớp này chủ yếu đang độ tuổi trung niên, yêu trẻ và nhiệt tình với nghề nghiệp. 65% giáo viên đã qua đào tạo nhưng chủ yếu là đào tạo sơ cấp theo chương trình dành cho các lớp phân theo độ tuổi. Hầu hết giáo viên đã có thâm niên lâu năm trong ngành, trong đó dạy lớp mẫu giáo ghép từ 5 năm trở lên chiếm 55%. Giáo viên đều phần nào có khả năng nắm bắt chương trình giáo dục và thực hiện các phương pháp giáo dục dạy học cụ thể cho trẻ ở lứa tuổi mầm non. Đó là một trong những thuận lợi đáng kể đối với việc dạy học ở lớp mẫu giáo ghép hiện nay.

Cơ sở vật chất (bên trong và bên ngoài) của lớp ghép quá nghèo nàn, chật chội. Đồ dùng trang bị tối thiểu cho một lớp như bàn ghế nhiều nơi chưa được trang bị đầy đủ trên đầu trẻ. Bàn ghế chưa phù hợp với yêu cầu sư phạm và vệ sinh học đường.

Đồ dùng, đồ chơi, các phương tiện phục vụ cho các hoạt động giáo dục và dạy học ở lớp mẫu giáo ghép thường là do giáo viên tự làm, tự sưu tầm hoặc cha mẹ đóng góp nên không đồng bộ về chủng loại, mẫu mã, dễ hỏng và chưa phù hợp với yêu cầu sư phạm. Đồ chơi phục vụ cho từng loại trò chơi còn thiếu rất nhiều, nhất là trò chơi học tập và trò chơi vận động, chỉ đủ trang bị cho một nhóm nhỏ trong lớp. Số lượng từng chủng loại đồ dùng, đồ chơi, phương tiện phục vụ cho hoạt động học tập của trẻ trong lớp còn quá ít, chủ yếu là các tài liệu in ấn (tranh ảnh sưu tầm, hình vẽ, tranh truyện, lô tô ...) làm phương tiện trực quan, phục vụ cho hoạt động dạy của cô. Phương tiện và đồ dùng để từng trẻ được thực hành, hoặc làm việc theo nhóm, theo cá nhân còn rất thiếu, nhiều nơi chưa được trang bị.

Thực tế trên là một hạn chế làm ảnh hưởng không nhỏ tới việc triển khai các hoạt động giáo dục và giảng dạy ở lớp ghép hiện nay.

Kết quả điều tra cho thấy hầu hết giáo viên thực hiện theo chương trình chăm sóc - giáo dục hiện hành dành cho các lớp phân theo độ tuổi. Đồng trẻ ở độ tuổi nào thì giáo viên thực hiện chương trình CS - GD ở độ tuổi đó. Có 72% lớp ghép đang thực hiện theo chương trình CS - GD cho trẻ 4 tuổi. Nếu lớp có thêm trẻ 5 tuổi thì giáo viên thực hiện theo chương trình cho trẻ 5 tuổi (ngắn hạn) vào buổi chiều. Chủ yếu cho trẻ học thêm môn "Làm quen với

biểu tượng toán và chữ cái". Trẻ 3 tuổi hầu như chưa được quan tâm một cách thích đáng. Như vậy, do không được đào tạo hoặc bồi dưỡng để dạy các lớp ghép nên các giáo viên không thấy được những ưu thế của lớp ghép để phát huy mà ngược lại xu hướng chung của giáo viên là tìm cách "uốn" lớp ghép thành một kiểu lớp phân theo độ tuổi là mẫu hình mà bản thân họ được đào tạo. Từ đó, giáo viên thường quan niệm lớp ghép là một biện pháp bất đắc dĩ "không chính quy" và chỉ thấy những khó khăn, không thấy những thuận lợi của lớp ghép.

Hình thức tổ chức và phương pháp dạy học ở lớp mẫu giáo ghép hiện nay chủ yếu vẫn mang tính chất dạy học đồng loạt. Giáo viên cùng một lúc hướng dẫn chung cho cả lớp. Cách dạy theo nhóm hoặc dạy cá nhân rất ít được giáo viên tận dụng.

Phương pháp dạy học được giáo viên áp dụng nhiều nhất ở lớp ghép hiện nay : phương pháp dùng lời giảng giải hoặc làm mẫu để truyền đạt thông tin là chủ yếu, còn trẻ ghi nhớ máy móc và bắt chước theo mẫu có sẵn.

Giáo viên đã có ý thức vận dụng và phối hợp các phương pháp dạy khác nhau khi tiến hành và tổ chức giờ học. Tuy nhiên sự tương quan phối hợp giữa phương pháp giải thích và phương pháp làm mẫu; giữa phương pháp đàm thoại với phương pháp trực quan chưa hợp lý. Thực tế cho thấy phương pháp làm mẫu nhiều khi chưa đi đôi với phương pháp giải thích cho trẻ hiểu để trẻ thực hành, phương pháp đàm thoại chưa kết hợp với phương pháp trực quan để kích thích tư duy tích cực ở trẻ. Phương pháp trực quan ít được giáo viên vận dụng ở hầu hết các "môn" học. Giáo viên lạm dụng lời nói quá nhiều - trẻ ngồi nghe ghi nhớ một các máy móc thụ động.

Khi lựa chọn các phương pháp để tiến hành giờ dạy, giáo viên thường chú trọng đến những phương pháp liên quan tới việc tổ chức hoạt động của cô trong giờ dạy là chính (phương pháp làm mẫu, minh họa, phương pháp dùng lời chiếm tỷ lệ cao). Những phương pháp liên quan đến việc thiết kế các hoạt động thực hành, luyện tập cho trẻ trong quá trình học chưa được quan tâm đúng mức. Nói cách khác khi lựa chọn phương pháp tiến hành giờ dạy học ở lớp ghép, giáo viên thường coi trọng việc tổ chức hoạt động dạy của cô là chính mà chưa coi trọng việc tổ chức cho trẻ được hoạt động một cách tích cực để nhận thức. Giáo viên chưa xuất phát từ quan điểm lấy đứa trẻ làm trung tâm và dạy học hướng vào đứa trẻ để lựa chọn, thiết kế hợp lý các phương pháp dạy học của mình. Vì vậy các phương pháp mà giáo viên vận dụng chưa tạo điều kiện cho từng trẻ được hoạt động tích cực, giúp trẻ bộc lộ những cố gắng nỗ lực và khả năng của mình.

Các phương pháp dùng tình huống có vấn đề, thiết kế với những tình huống chơi hoặc với hệ thống câu hỏi nêu vấn đề kích thích hoạt động nhận thức tích cực, phát huy tính tự lực và suy nghĩ độc lập của trẻ ít được giáo viên vận dụng. Với thực tế trên, quan hệ của cô và trẻ trong giờ học vẫn là quan hệ một chiều. Giáo viên chưa nắm bắt được khả năng lĩnh hội của từng cá nhân trẻ, để từ đó điều chỉnh hệ thống tác động của mình đến trẻ một cách phù hợp. Lớp ghép bao gồm nhiều trẻ với các độ tuổi khác nhau. Do đó sự lĩnh hội của trẻ trong lớp là không giống nhau. Ở lớp ghép đòi hỏi giáo viên cần hết sức quan tâm lưu ý khi lựa chọn các phương pháp tiến hành và tổ chức giờ học cho trẻ. Thực tế kết quả điều tra cho thấy : tỷ lệ giáo viên có ý thức suy nghĩ, tìm tòi để có được những phương pháp phù hợp với đặc điểm lớp ghép còn rất thấp.

Phương pháp dùng trò chơi để tạo hứng thú, gây tò mò thu hút sự tập trung chú ý của trẻ ở các độ tuổi trong lớp; phương pháp giáo dục thông qua nhóm bạn bè, tạo điều kiện cho trẻ lớn giúp đỡ trẻ bé và ngược lại, sự chia sẻ với trẻ bé trong quá trình học tập đã giúp trẻ lớn củng cố những gì mà chúng đã nắm ít được giáo viên vận dụng và ít được phối hợp với các phương pháp khác. Do đó giáo viên chưa biết phát huy điểm mạnh của diện lớp này.

Phương pháp thực hành, luyện tập theo nhóm, cá nhân ở hầu hết các "môn" học, nhất là đối với "môn" làm quen với môi trường xung quanh và làm quen với văn học còn được đánh giá rất thấp.

Tóm lại, về mặt phương pháp, giáo viên còn rất lúng túng và hầu như chưa xây dựng được những cấu trúc phương pháp thích hợp với những đặc thù và ưu thế của lớp ghép. Hơn nữa, do những hạn chế về trình độ đào tạo, về cơ sở vật chất, ngay trong phương pháp chăm sóc - giáo dục trẻ theo kiểu phân theo độ tuổi thường được vận dụng, giáo viên còn những lệch lạc khá phổ biến, trong đó nổi lên và đáng lo ngại hơn cả là giáo viên thường chỉ quan tâm đến tổ chức quá trình truyền đạt của mình mà ít coi trọng tổ chức và khai thác tác dụng giáo dục của quá trình hoạt động của trẻ. Nguyên tắc cơ bản của giáo dục học mẫu giáo "cô là người tổ chức, hướng dẫn, trẻ phải tự mình hoạt động để phát triển" thể hiện quan điểm lấy trẻ làm trung tâm chưa thực sự chỉ đạo thường xuyên công tác giáo dục của giáo viên.

Thực trạng dạy học - dùng lời và dạy chay là chính làm cho lớp học hoặc trở nên quá ồn ào, hoặc lại quá buồn tẻ đơn điệu, kém hiệu quả. Chất lượng giáo dục ở những diện lớp này còn là một khoảng cách so với diện lớp mẫu giáo phân chia theo độ tuổi.

Hệ quả là :

1. Hiện nay lớp ghép ít được quan tâm đầu tư, đối với các vùng khó khăn không đủ trẻ phân chia theo độ tuổi. Việc nâng cao chất lượng dạy học cho trẻ ở diện này chưa được các cấp quan tâm đúng mức cả về mọi phương diện.

2. Thực tế chưa có một chương trình nội dung và phương pháp hướng dẫn nào về lớp ghép nhằm giúp cho giáo viên xác định được nhiệm vụ chăm sóc và giáo dục trẻ ở lớp có nhiều trẻ độ tuổi khác nhau. Dẫn đến tình trạng áp dụng chương trình một độ tuổi một cách máy móc, hoặc quá nặng nề, hoặc quá đơn giản, không giúp cho sự phát triển độ khôn ở mỗi trẻ.

3. Giáo viên hầu hết mới qua đào tạo sơ cấp là chủ yếu, nội dung đào tạo theo mô hình phân theo độ tuổi. Do đó giáo viên chưa biết vận dụng, phối hợp các phương pháp dạy học thích hợp với đặc điểm của lớp ghép.

4. Cơ sở vật chất, điều kiện trang thiết bị, đồ dùng dạy học ở diện lớp mẫu giáo ghép còn quá nghèo nàn, chật chội, thiếu thốn hơn so với lớp phân chia theo độ tuổi, do đó chưa tạo điều kiện để giáo viên triển khai các hoạt động giáo dục và dạy học cho trẻ ở các lớp này một cách thuận lợi.

5. Chế độ đãi ngộ cho giáo viên dạy lớp ghép chưa thỏa đáng, Công việc dạy ở lớp ghép khó hơn và vất vả hơn so với lớp phân theo độ tuổi rất nhiều, song thu nhập của giáo viên còn thấp, giáo viên chưa yên tâm với công việc dạy học của mình. Ví dụ qua kết quả điều tra 100% giáo viên không thích dạy học ở lớp mẫu giáo ghép.

B/ MỘT SỐ KINH NGHIỆM VỀ LỚP GHEP Ở NƯỚC NGOÀI.

Trong lịch sử giáo dục mẫu giáo, những lớp mẫu giáo đầu tiên đều là lớp ghép và ngay từ thuở đầu đó, đã có những khẳng định bước đầu về tác dụng giáo dục tốt khi những trẻ khác độ tuổi được tập hợp để cùng nhau hoạt động.

Đặc biệt, trong vài thập kỷ gần đây, không những đối với trẻ mẫu giáo mà ngay cả với trẻ cấp một (8 tuổi), các nhóm/lớp bao gồm nhiều độ tuổi đã trở thành đối tượng được nhiều nhà tâm lý và giáo dục quan tâm nghiên cứu, như ở Canada, Anh, Úc, Mỹ, Thụy Điển.

Ở CANADA

Bộ Giáo dục đã khuyến nghị tổ chức các lớp nhiều độ tuổi cho trẻ thơ trong trường tiểu học và cung cấp cho giáo viên phương pháp dạy học mới để làm việc với trẻ 4 đến 8 tuổi.

Qua nghiên cứu trong những năm từ 1948 đến 1981, người ta thấy các kết quả học tập và phát triển về mặt xã hội ở lớp ghép trong các trường tiểu học tốt hơn ở các lớp có cùng một độ tuổi.

Ở MỸ

Mục tiêu trước hết của chương trình là cung cấp cho trẻ nhiều cơ hội để học qua quan sát, hạn chế việc giảng giải và cung cấp các hoạt động vui chơi phát triển trí tuệ và xã hội từ đơn giản đến phức tạp. Trẻ lớn giúp đỡ trẻ nhỏ qua các kỹ năng tinh vi hơn mà chúng đã học được, còn trẻ nhỏ được tiếp xúc với các hành vi ứng xử của các anh chị có kinh nghiệm hơn trong nhóm. Mục tiêu thứ hai của chương trình là cung cấp kinh nghiệm cho giáo viên thực hiện chương trình lớp ghép.

Trường thực nghiệm của ĐHTH Bắc Iowa : từ năm 1970 đã tổ chức lớp mẫu giáo hai năm cho trẻ 4 và 5 tuổi. Chương trình dựa trên giả định là sự khác nhau các trẻ trong lớp càng lớn thì môi trường cho trẻ học càng phong phú. Nhiệm vụ chính của lớp mẫu giáo ghép 4 và 5 tuổi là giúp cho trẻ phát triển về mặt nhận thức chung, chứ không phải là thúc đẩy trẻ tiếp thu các kỹ năng học tập riêng lẻ. Năm 1985 người ta đã nghiên cứu đánh giá mô hình này và thấy tổ chức lớp mẫu giáo theo kiểu này có nhiều cái lợi. Việc trẻ học chung đã thúc đẩy các hành vi giao tiếp bằng lời nói nhiều hơn, trẻ phát triển ngôn ngữ tốt hơn, tăng niềm tin cho trẻ khi chúng thực hiện các nhiệm vụ mới, và tiềm năng phát triển của trẻ có cơ hội bộc lộ sớm hơn. Các lớp ghép hai năm cũng tạo điều kiện cho các trẻ 5 tuổi chưa đủ thành thục giao tiếp với nhau ở một trình độ phát triển tương tự.

Ở THỤY ĐIỂN

Trường Fajans có 220 trẻ tiểu học nhưng không phân lớp như thông lệ bao gồm một nhóm trẻ mẫu giáo, nhóm trẻ đầu tiểu học và nhóm trẻ cuối tiểu học. Các lứa tuổi ở đơn vị cách nhau từ 9 - 12 tháng.

Mục tiêu của trường là tạo ra mối quan hệ gắn bó giữa các nhóm mẫu giáo và tiểu học, tạo ra không khí giống gia đình và duy trì các nhóm bạn bè trong các năm từ mẫu giáo đến tiểu học. Chương trình thiết kế vừa chính quy, vừa không chính quy, với các hoạt động vừa được tự phát bởi học sinh, vừa được thiết kế bởi giáo viên. Các lớp tiểu học phối hợp với mẫu giáo trong các chủ đề như giao thông, xây dựng hàng rào gỗ, kể chuyện. Không khí trong trường chan hòa, cởi mở, vận động thoải mái, tự do trao đổi ý kiến.

Ở ÚC

Các trung tâm nuôi dạy trẻ thường nhận trẻ sơ sinh đến 5 tuổi, bán trú, 5 ngày/tuần. Nếu trường có dưới 40 trẻ, các trẻ được phân chia làm hai nhóm 0 - 2 và 2 - 5 tuổi; nếu trường có trên 60 trẻ thường chia nhóm từ 0 - 18 tháng, 18 tháng - 3 tuổi rưỡi và 3 tuổi rưỡi - 5 tuổi. Các lớp mẫu giáo thường nhận trẻ 2 - 5 tuổi và học một buổi. Cũng có loại lớp nhận trẻ 5 - 8 tuổi. Giáo viên tự xây dựng chương trình và kế hoạch dạy trẻ căn cứ vào trình độ nhận thức của từng trẻ chứ không hoàn toàn căn cứ vào độ tuổi. Trong lớp giáo viên sử dụng trẻ lớn tự giúp trẻ bé hoặc đóng vai trò như "Người trợ lý nhỏ" bằng nhiều cách qua hoạt động múa hát, thể dục, qua chương trình phát triển ngôn ngữ. Mỗi ngày giáo viên bố trí 45 - 60 phút cho trẻ hoạt động sáng tạo (vẽ, cắt dán, tô màu, nặn, xếp hình ...), trẻ hoạt động theo nhóm nhỏ (không cố định) ở các khu vực khác nhau, mỗi khu có ghế cho 5 - 6 trẻ (hoặc 3 - 4 trẻ) ngồi quanh bàn có sẵn các vật liệu và đồ dùng học tập cho trẻ rèn luyện kỹ năng tiên đọc, viết hoặc tính toán (pre-reading, pre-writing, pre-math). Sau đó là hoạt động học tập theo các chủ đề nhằm mục đích phát triển ngôn ngữ (sử dụng cùng lúc các hình thức và phương tiện kể chuyện, thảo luận qua tranh và hát múa, âm nhạc xen kẽ) kết hợp cho trẻ học nhận biết màu, hình dạng, kích thước, song ngữ ... Hoạt động học tập chia hai phân đoạn (section) cách nhau bởi bữa ăn nhẹ và chơi tự do ngoài trời buổi sáng, mỗi phân đoạn kéo dài 25 - 30 phút. Khi kể chuyện giáo viên thường bố trí trẻ ngồi trên thảm hoặc chiếu, xếp trẻ bé ngồi gần giáo viên, lớn ngồi xa hơn.

Quan điểm lấy trẻ làm trung tâm thể hiện ở chỗ bố trí thời gian cho hoạt động sáng tạo và học tập theo mục đích hàng ngày (ở Việt Nam gọi là tiết học) linh hoạt. Thông thường giáo viên chỉ "đứng đằng sau trẻ" trong hoạt động sáng tạo. Nếu một trẻ nào đó có hứng thú với một công việc nào đó thì giáo viên có thể cho phép trẻ tiếp tục hoạt động thêm một ít thời gian nữa. Trẻ có thể ngồi hàng giờ.

Việc sắp xếp chỗ ngồi trong lớp rất quan trọng, giúp trẻ xác định nó sẽ có quan hệ thường xuyên với ai, làm thế nào để tiếp cận được với giáo viên và với đồ dùng học tập, làm thế nào để có thể nhìn và nghe rõ. Lợi ích của việc chia nhóm :

- Sẽ đáp ứng nhiều hơn với các nhu cầu và vấn đề của cá nhân.
- Giáo viên sẽ linh hoạt trong việc dạy và tổ chức lại nhóm.
- Sử dụng có hiệu quả các nguồn và thiết bị hạn chế.
- Phát triển sự cộng tác giữa các trẻ.
- Phát triển tính độc lập và trách nhiệm của nhóm và cá nhân.
- Phát triển kỹ năng nghiên cứu và giải quyết vấn đề.
- Cung cấp cơ hội thành công cao hơn khi trẻ hoạt động trong nhóm.

Có 3 cách tiếp cận chính trong việc sắp xếp chỗ ngồi :

- Quy mô nhóm và chỗ ngồi được giáo viên xác định trước.
- Quy mô nhóm và chỗ ngồi được học sinh tự xác định (trẻ tự ngồi theo ý thích và giáo viên điều chỉnh thêm cho phù hợp).
- Quy mô nhóm và chỗ ngồi được giáo viên và trẻ trao đổi quy định.

Trong nhóm ghép, trẻ nhỏ hoặc trẻ có khả năng nhận thức ít hơn xếp ngồi với trẻ lớn hơn hoặc có khả năng nhận thức cao hơn. Giáo viên cần chú ý đặc biệt những trẻ thông minh để giúp trẻ khác và chú ý đến trẻ yếu trong nhóm.

Tóm lại các chương trình lớp ghép đã góp phần thu hút trẻ đến trường và làm tăng các nhu cầu học tập ở trẻ nhỏ lứa tuổi đến học đường.

Từ tình hình trong và ngoài nước nêu trên, ta thấy do chưa có một hệ thống phương pháp phù hợp với một nhận thức đúng đắn về lớp ghép nên không những các mặt mạnh của lớp ghép chưa được phát huy mà có thể nói chất lượng của các lớp ghép hiện nay thuộc loại thấp nhất trong các trường, lớp mẫu giáo hiện nay. Chính vì vậy, cải tiến phương pháp giáo dục ở lớp mẫu giáo ghép đang là một vấn đề thời sự cấp bách của ngành mẫu giáo.

Chương II. MỘT SỐ LUẬN ĐIỂM VỀ LỚP GHÉP

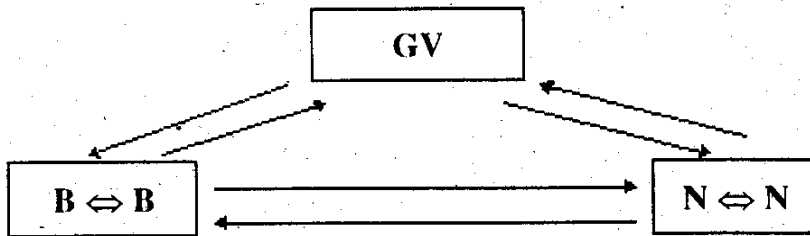
Để đảm bảo việc cải tiến phương pháp ở lớp mẫu giáo ghép có một cơ sở lý luận đúng đắn, cần làm rõ và khẳng định một số luận điểm về lớp ghép

A/ KHÁI NIỆM LỚP GHÉP.

Lớp ghép là phương thức tổ chức chăm sóc - giáo dục trẻ trong đó trẻ ở độ tuổi khôn khác nhau được ghép lại trong một lớp để cùng nhau hoạt động, tạo nên một môi trường giáo dục nhiều chiều thúc đẩy sự phát triển chủ động và tích cực của từng trẻ. Với quan điểm trên lớp ghép có 3 đặc thù cơ bản :

1.1. Tuy nhiên ở những độ tuổi khôn khác nhau (nghĩa là có trình độ phát triển khác nhau) nhưng trong lớp ghép, về cơ bản, trẻ được ghép để cùng nhau tham gia vào từng hoạt động cụ thể, theo từng đề tài cụ thể, dưới sự tổ chức và hướng dẫn chung của giáo viên. Đây chính là nội hàm của khái niệm ghép.

1.2. Lớp ghép đích thực sẽ tạo nên môi trường giáo dục nhiều chiều, tức là một môi trường chứa đựng nhiều quan hệ và tác động qua lại, nhiều loại tình huống và hoạt động có thứ bậc cao thấp khác nhau, qua đó từng trẻ có nhiều cơ hội để mở rộng và nâng cao nhận thức, rèn luyện kỹ năng với các mức độ khác nhau, phù hợp với "vùng phát triển gần nhất" của mình. Xét về mặt hiệu quả giáo dục, chính môi trường giáo dục nhiều chiều này mang trong nó tiềm năng to lớn của lớp ghép.



Trong lớp ghép, có những quan hệ liên nhân cách đa dạng và phong phú

1.3. Từ hai đặc thù trên, ta thấy tuy trẻ được tổ chức để cùng nhau hoạt động nhưng không vì thế mà lớp ghép làm mờ đi nguyên tắc giáo dục cá nhân hóa; ngược lại, nó có khả năng không nhỏ thúc đẩy sự phát triển tích cực hóa của từng trẻ. Hoạt động chung nhưng từng trẻ vẫn chủ động và tích cực phát triển riêng, đó là một đặc thù quan trọng của lớp ghép.

Từ những đặc thù trên, lớp ghép mẫu giáo khác với lớp ghép phổ thông về bản chất.

Chương trình phổ thông lấy việc vũ trang cho học sinh những tri thức phổ thông làm nền, trên cơ sở đó hình thành các môn học nhằm phát triển toàn diện nhân cách trẻ. Các cấu tạo đó yêu cầu học sinh thông thường phải học xong lớp này mới chuyển lên lớp khác, cao hơn. Chính vì vậy, trong một lớp ghép, về mặt học vấn, học sinh khác lớp nhau không thể học chung một chương trình mà vẫn phải, dưới một hình thức nào đó, "tách ra" để học theo chương trình của lớp mình. Lớp ghép phổ thông do đó chỉ là một biện pháp tình thế.

Chương trình mẫu giáo lấy việc hình thành và phát triển các hệ thống chức năng tâm lý chung, các năng lực chung của con người làm nền, trên cơ sở đó tổ chức các hoạt động nhằm giúp trẻ hoạt động hài hòa, dễ hòa nhập vào cuộc sống và sau này dễ thích nghi với việc học tập ở bậc tiểu học. Như vậy, phần lớn thời gian ở trường, lớp mẫu giáo dành cho trẻ vận động thân thể, thao tác trên các đồ vật, chơi các trò chơi, cảm thụ các tác phẩm văn học nghệ thuật (thơ, truyện, âm nhạc ...), tự mình tạo ra các sản phẩm (múa, hát, xếp hình, vẽ, thủ công ...). Hoạt động ở trường mẫu giáo - đặc biệt ở các lớp bé và nhỡ - mang tính luyện tập hơn là truyền đạt tri thức có hệ thống. Đó là